

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 15/2021/HNGĐ-ST

Ngày 29-4-2021

Về việc “Ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Huy Hà và bà Nông Thị Giới;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 114/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/QĐST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Huyền Tr, sinh năm 1988 (có mặt)

- Bị đơn: Anh Dương Quốc T, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 6 khu phố PX, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 01 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Tr trình bày:

Chị và anh Dương Quốc T sau thời gian tìm hiểu, đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 28 tháng 3 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được

khoảng 4 năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn với anh Dương Quốc T.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có hai con chung tên Dương Quỳnh A, sinh ngày 09/12/2013 và Dương Việt A, sinh ngày 08/01/2019. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con hai chung sau khi ly hôn và yêu cầu anh Quốc T cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, số tiền 2.500.000 đồng/con/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về nợ chung và tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Dương Quốc T trình bày tại bản tự khai ngày 15 tháng 3 năm 2021 :

Anh và chị Trần Thị Huyền Tr sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện chung sống, tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường AL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Nay chị Trần Thị Huyền Tr yêu cầu ly hôn thì anh không đồng ý.

Quá trình chung sống, vợ chồng có hai con chung tên Dương Quỳnh A, sinh ngày 09/12/2013 và Dương Việt A, sinh ngày 08/01/2019. Anh đồng ý giao hai con chung cho chị Huyền Tr trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và anh cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, số tiền 2.500.000 đồng/con/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nợ chung, tài sản chung.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Tr giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung sau khi ly hôn, yêu cầu anh Quốc T cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, số tiền 2.500.000 đồng/con/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Dương Quốc T, anh Dương Quốc T đã được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập họp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Tr, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn” theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 do chị Huyền Tr khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Dương Quốc T.

Anh Dương Quốc T hiện đang sinh sống tại địa chỉ tổ 6 khu phố PX, phường PT, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Dương Quốc T, anh Dương Quốc T đã được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

Về sự tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước: Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long không tham gia phiên tòa xét xử vụ án theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 232 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án không có sự tham gia của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Huyền Tr, anh Dương Quốc T đăng ký kết hôn vào ngày 28 tháng 3 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân phường AL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Trần Thị Huyền Tr, anh Dương Quốc T là hợp pháp.

Chị Trần Thị Huyền Tr thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn anh Dương Quốc T, tuy nhiên anh Quốc T không đồng ý ly hôn. Bà Phạm Thị Bích L (mẹ ruột chị Huyền Tr) tự khai, vào dịp tháng 12 âm lịch năm 2018 có nhiều thanh niên đến nhà bà Bích Liên để đòi tiền nợ thì bà mới biết anh Quốc T thiếu nợ tiền người khác do sử dụng tiền vào chơi bài bạc. Tại phiên tòa, chị Huyền Tr cũng xác định nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Quốc T nợ tiền nhiều người do chơi bài bạc. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân của chị Huyền Tr và anh Quốc T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Huyền Tr.

[3]. Về con chung: Chị Huyền Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung sau khi ly hôn và yêu cầu anh Quốc T cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn số tiền 2.500.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Tại bản tự khai anh Dương Quốc T đồng ý giao hai con chung cho chị Huyền Tr trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và đồng ý cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn số tiền 2.500.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Xét thấy thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Trần Thị Huyền Tr phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Dương Quốc T phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 232, Điều 266, Điều 227, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Huyền Tr được ly hôn với anh Dương Quốc T.

- Về con chung: Giao hai con chung tên Dương Quỳnh A, sinh ngày 09/12/2013 và Dương Việt A, sinh ngày 08/01/2019 cho chị Trần Thị Huyền Tr trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Dương Quốc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Dương Quỳnh A và Dương Việt A, số tiền cấp dưỡng 2.500.000 (Hai triệu, năm trăm ngàn) đồng/tháng/con đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về án phí: Chị Trần Thị Huyền Tr phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001758 ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Anh Dương Quốc T phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND phường AL;
- Đường sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến